

Bản án số: 901/2022/HS-PT

Ngày: 27/9/2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

***- T phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Trần Đức Hiếu

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Văn

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Thanh Nhã

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Lý Minh Chính – Thư ký Toà án.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:***

Bà Nguyễn Thị Ánh Hằng - Kiểm sát viên.

Ngày 27/09/2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 198/2022/TLPT-HS ngày 23/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử phúc thẩm số 618/2022/QĐXXPT-HS ngày 15/09/2022 đối với bị cáo Nguyễn Thái D do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

***- Bị cáo có kháng cáo: Nguyễn Thái D***, sinh năm 1994; Đăng ký thường trú: Xóm C, thôn KB, xã KĐ, huyện UH, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Bố là Nguyễn Văn N; Mẹ là Hoàng Thị L; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt khẩn cấp ngày 18/12/2021. Bị tạm giam tại Trại tạm giam số 1, Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

***- Bị hại không kháng cáo:*** Chị Trịnh Thị Huyền T, sinh năm 1995; Nơi đăng ký thường trú: Thôn ĐM, xã VP, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ở: Số X, phố BXT, phường KĐ, quận TX, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chị Trịnh Thị Huyền T là chủ cửa hàng mua bán điện thoại di động (ĐTDD) LIFE MOBILE tại địa chỉ số X NLB, phường ND, quận DD, thành phố Hà Nội. Vào tháng 6/2021, Nguyễn Thái D được chị T tuyển dụng làm nhân viên bán hàng điện thoại di động tại cửa hàng X NLB. D ăn ở tại tầng 3, tầng 2 là kho hàng hóa và tầng 1 là nơi giao dịch trưng bày hàng. D được giao nhiệm vụ quản lý sổ sách, nhập, xuất, quản lý hàng hóa, giao dịch, bán điện thoại di động cho khách hàng. Cuối ngày, chị T sẽ chốt sổ sách các giao dịch và số lượng hàng còn lại với D. Quá trình làm việc, thấy chị T sơ hở trong quản lý nên D nảy sinh ý định chiếm đoạt tài sản là điện thoại di động của cửa hàng. Cụ thể:

***\* Về hành vi Trộm cắp tài sản:***

Từ cuối tháng 7/2021 đến ngày 08/12/2021, Nguyễn Thái D thực hiện nhiều lần hành vi trộm cắp điện thoại di động nhãn hiệu Iphone các loại từ kho hàng tầng 2 và đem giấu tại phòng ngủ tầng 3 của cửa hàng chị T với tổng số 34 chiếc điện thoại di động các loại, gồm: 16 chiếc ĐTDD Iphone 11 ProMax 64Gb; 03 chiếc ĐTDD Iphone 11 ProMax 256Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone 11 Pro 64Gb; 02 chiếc ĐTDD Iphone 11 128Gb; 03 chiếc ĐTDD Iphone 11 64Gb; 04 chiếc ĐTDD Iphone XS Max 64Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone XS 64Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone X 64Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone XS 256Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone 7 Plus 128Gb; 01 chiếc ĐTDD Iphone 7 32Gb.

Quá trình điều tra, xác minh, đã dẫn giải D đến các địa điểm, cửa hàng cầm đồ mà D đã mang 34 chiếc điện thoại di động đi bán, cầm cố như sau:

- Từ cuối tháng 7/2021, D trộm cắp của chị T 02 chiếc ĐTDD Iphone 11 ProMax 64Gb, màu xanh và màu đen đến cầm cố cho Nguyễn Trung T (sinh năm 1993; Địa chỉ: Số X ngõ Y đường L, phường TQ, quận DD, Hà Nội) là chủ cửa hàng cầm đồ số X đường L, TQ, DD, Hà Nội với số tiền 22.000.000 đồng. Sau đó khoảng 3-4 ngày, D tiếp tục trộm cắp 01 chiếc ĐTDD Iphone 11Promax màu đen 64Gb của cửa hàng chị T mang cầm cố cho T với số tiền 11.000.000 đồng (mười một triệu đồng). Cả 02 lần T đều chuyển khoản số tiền cầm cố đến số tài khoản Ngân hàng Techcombank của D. Cuối tháng 8/2021, D tiếp tục trộm cắp của chị T 01 chiếc ĐTDD Iphone 11 ProMax 64Gb mang bán cho T với giá 9.000.000 đồng. Số điện thoại trên hiện không thu hồi được do D không đến lấy lại nên T đã bán cho những người khác. Khi D đến cầm cố và bán điện thoại cho T, T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có.

- Khoảng cuối tháng 8, đầu tháng 9/2021, D tiếp tục lấy trộm 04 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb và bán cho Đoàn Văn T1 (sinh năm 1989; Địa chỉ: Xã KĐ, UH, Hà Nội) với giá 40.000.000 đồng; 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone X 64Gb với giá 6.000.000 đồng; 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS Max 64Gb và 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS 256Gb với giá 15.500.000 đồng. Đến giữa tháng 9 năm 2021, D bán cho T1: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS Max 64GB, 01

ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS 64Gb, 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 64Gb và 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 7Plus 128Gb với giá 27.500.000 đồng. Ngày 05/11/2021, T1 gọi điện cho chị T đặt mua điện thoại Iphone, sau đó D mang bán cho T1 02 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb, hai chiếc điện thoại này T1 đã trả tiền trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của chị T. Số điện thoại trên, T1 đã bán cho những người khác, hiện chỉ thu hồi được 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS Max 64GB. Ngoài ra, T1 giao nộp 02 chiếc điện thoại Iphone 11 Pro Max 64 Gb (là điện thoại T1 mua và đã trả tiền cho chị T). Khi mua điện thoại của D, T1 không biết đó là tài sản do phạm tội mà có.

- Khoảng tháng 10/2021, Nguyễn Thái D đến cửa hàng cầm đồ X đường L, phường TQ, quận ĐĐ, Hà Nội của Nguyễn Trung T3 (sinh năm 1997; Địa chỉ: TQ, ĐĐ, Hà Nội- là em trai của Nguyễn Trung T). Tại đây, D đã bán cho Tú 03 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb với giá 32.000.000 đồng và tháng 11/2021, D tiếp tục bán cho T3 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 64Gb với giá 7.500.000 đồng. Khi mua bán, D nói nguồn gốc điện thoại là do D mua lại của khách mang đến cửa hàng D bán nhưng cửa hàng không nhập. T3 kiểm tra thấy máy không có mặt khấu, dữ liệu, icloud nên đã mua. Sau đó, T3 đã bán cho khách hàng không quen biết và hiện không thu hồi được.

- Ngày 09/8/2021, Nguyễn Thái D trộm cắp 01 chiếc ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 128Gb màu xanh ngọc từ cửa hàng chị T mang đi cầm cố cho Nguyễn Văn Q (sinh năm 1992; Địa chỉ: HL, HH, Nam Định) tại cửa hàng cầm đồ số X đường MĐ, phường MĐ2, quận NTL, Hà Nội với giá 7.000.000 đồng. Khoảng 02 tháng sau, không thấy D đến lấy nên Quý đã bán thanh lý cho khách không quen biết. Hiện không thu hồi được chiếc điện thoại trên. Khi D đến cầm cố máy điện thoại, Q không biết đó là tài sản do phạm tội mà có.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D cầm đồ tại cửa hàng cầm đồ 318 ĐLT, phường OCD, quận ĐĐ, Hà Nội: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb và 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 Pro 64Gb với giá 18.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận ĐĐ xác minh xác định chủ cửa hàng là anh Hồ Ngọc H (sinh năm 1964; Địa chỉ: Số X ngõ Y đường GP, phường HL, quận HM, Hà Nội). Qua kiểm tra sổ sách, máy tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021. Hiện không thu hồi được 02 chiếc điện thoại trên.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng cầm đồ số 251 ĐLT, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone XS Max 64Gb với giá 8.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa xác minh xác định chủ cửa hàng là anh Trần Duy L (sinh năm 1987; Địa chỉ: Ngõ TQ, phường TQ, ĐĐ, Hà Nội). Qua kiểm tra sổ sách, máy

tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021. Hiện không thu hồi được chiếc điện thoại trên.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại Cửa hàng cầm đồ 436 ĐLT, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax và 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 với giá 18.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa xác minh xác định chủ cửa hàng là anh Trần Ngọc V (sinh năm 1974, Địa chỉ: Số X ĐLT, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội). Qua kiểm tra sổ sách, máy tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021. Hiện không thu hồi được 02 điện thoại di động trên.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D đến cửa hàng cầm đồ số 442 Đ LT, phường ÔCD, quận ĐĐ, Hà Nội cầm cố: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb với giá 9.500.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã xác minh xác định chủ cửa hàng là chị Nguyễn Thị Minh P (sinh năm 1967; Địa chỉ: 442 ĐLT, phường ÔCD, Đống Đa, Hà Nội). Qua kiểm tra sổ, máy tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 9/2021. Hiện không thu hồi được chiếc điện thoại trên.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D đến cửa hàng số X ĐLT, phường CL, quận ĐĐ, Hà Nội cầm cố: 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 ProMax 64Gb và 01 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 11 128Gb với giá 20.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa xác định chủ cửa hàng là anh Nguyễn Thọ B (sinh năm 1987; Địa chỉ: Tổ X phường PL, quận HĐ, Hà Nội). Qua kiểm tra sổ, máy tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 9/2021. Hiện không thu hồi được chiếc điện thoại trên.

- Khoảng cuối tháng 8/2021, Nguyễn Thái D đến cửa hàng cầm đồ số X đường L, phường LH, quận ĐĐ, Hà Nội cầm cố: 03 ĐTDD nhãn hiệu Iphone 10 ProMax 256Gb với giá 22.000.000 đồng. Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa xác minh xác định chủ cửa hàng là anh Trần Mạnh Q (sinh năm 1990, Địa chỉ: Phường TXT, quận TX, Hà Nội) là chủ cửa hàng. Qua kiểm tra sổ, máy tính quản lý việc cầm đồ xác định không có thông tin Nguyễn Thái D đến cầm đồ tại cửa hàng vào khoảng thời gian từ tháng 7/2021 đến tháng 11/2021. Hiện không thu hồi được 03 chiếc điện thoại trên.

Tổng số tiền mà D đã bán, cầm cố 31 điện thoại di động các loại trộm cắp của chị T là 273.500.000 đồng. Số tiền này D đã ăn tiêu hết.

Ngoài ra, Nguyễn Thái D còn trộm cắp của cửa hàng chị T 03 chiếc điện thoại di động Iphone khác (01 Iphone 11 ProMax 64Gb, 01 Iphone 7 - 32Gb, 01 Iphone XSMax 64Gb) vào khoảng đầu tháng 9/2021. D đã làm rơi 03 chiếc điện thoại trên trong quá trình di chuyển trên đường và không nhớ bị rơi ở địa điểm nào.

Quá trình điều tra xác định: Trong thời gian D làm việc tại cửa hàng, chị T kiểm tra đối chiếu sổ sách phát hiện trong kho của cửa hàng thiếu 34 chiếc điện thoại Iphone các loại nên chị T đã yêu cầu Nguyễn Thái D giải trình rõ về việc trên. D đã khai nhận việc trộm cắp 34 chiếc điện thoại Iphone các loại và xin chị T được tiếp tục làm việc tại cửa hàng để lấy tiền khắc phục. Chị T đồng ý. Sau đó, chị T giao công việc quản lý kho cho anh Vũ Duy T (sinh năm 1991; Địa chỉ: Xã VP, huyện VL, tỉnh Thanh Hóa).

***\* Về hành vi Lừa đảo chiếm đoạt tài sản:***

Trong thời gian được chị T cho làm việc tại cửa hàng để khắc phục hậu quả, do hết tiền ăn tiêu, Nguyễn Thái D tiếp tục nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt tài sản của chị T. Vào khoảng 16 giờ ngày 08/12/2021, D làm giả tin nhắn có khách hàng muốn mua 02 (hai) chiếc điện thoại di động gồm: 01 điện thoại di động Iphone 12 Pro Max và 01 điện thoại di động Iphone 13 ProMax, rồi gửi cho chị T. Do tin tưởng D, chị T đã đồng ý bán và giao cho D 01 ĐTDĐ Iphone 12Pro Max 128Gb màu vàng và 01 ĐTDĐ Iphone 13 ProMax 128Gb màu vàng để bán cho khách với tổng số tiền là 62.490.000 đồng. Tuy nhiên, sau khi nhận được hai chiếc điện thoại trên, D đã mang đi bán cho anh Nguyễn Trung T là chủ cửa hàng cầm đồ 180 Đường Láng với giá 49.500.000 đồng và bỏ trốn.

Ngày 16/12/2021, chị Trịnh Thị Huyền T đã đến Cơ quan công an trình báo. Nguyễn Trung T khai nhận: Khi mua điện thoại của D, T không biết đó là tài sản do phạm tội mà có. Sau khi mua 01 ĐTDĐ Iphone 12Pro Max 128Gb màu vàng và 01 ĐTDĐ Iphone 13 ProMax 128Gb màu vàng, T đã đưa cho Nguyễn Trung Tú và Tú đã bán 02 chiếc điện thoại trên cho khách hàng không quen biết nên hiện không thu hồi được,

Ngày 22/12/2021, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã yêu cầu định giá 01 (một) chiếc điện thoại Iphone XSMax, dung lượng 64Gb, Imei: 357264091570573, đã qua sử dụng (thu giữ của Đoàn Văn T1); 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, dung lượng 128Gb (chưa thu hồi được) và 01(một) chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, dung lượng 128Gb (chưa thu hồi được). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 325/BB-HĐĐGTS ngày 23/12/2021 của Hội đồng định giá tài sản - UBND quận Đống Đa kết luận:

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone XSMax, dung lượng 64Gb, Imei: 357264091570573, đã qua sử dụng, giá trị định giá là 9.500.000đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 12 Promax, dung lượng 128Gb, đã qua sử

dụng, chưa thu hồi được, giá trị định giá là 25.290.000đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại Iphone 13 Promax, dung lượng 128Gb, đã qua sử dụng, chưa thu hồi được, giá trị định giá là 33.745.000đồng.

Ngày 25/4/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa đã yêu cầu định giá đối với 33 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone các loại (chưa thu được). Tại bản Kết luận định giá tài sản số 86/KL-HĐĐGTS ngày 10/5/2022 của Hội đồng định giá tài sản - UBND quận Đống Đa kết luận:

- 06 (sáu) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 64Gb, màu xanh, đã qua sử dụng, chưa thu hồi được, giá trị định giá là 88.740.000 đồng.

- 04 (bốn) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 64Gb, màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 59.160.000 đồng.

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 64Gb, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 44.370.000 đồng.

- 03 (ba) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 64Gb, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị định giá 44.370.000 đồng.

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 256Gb, màu xanh, đã qua sử dụng, giá trị định giá 31.980.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11ProMax, dung lượng 256Gb, màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 15.990.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11Pro, dung lượng 64Gb, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị định giá 11.840.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu đỏ, đã qua sử dụng, giá trị định giá 9.190.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 9.190.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 64Gb, màu xanh, đã qua sử dụng, giá trị định giá 9.190.000 đồng.

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11, dung lượng 128Gb, màu trắng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 21.980.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, dung lượng 64Gb, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị định giá 8.990.000 đồng.

- 02 (hai) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XSMax, dung lượng 64Gb, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 17.980.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, dung lượng 64Gb,

màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 7.790.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone XS, dung lượng 256Gb, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 8.590.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone X, dung lượng 64Gb, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị định giá 6.740.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7Plus, dung lượng 128Gb, màu vàng, đã qua sử dụng, giá trị định giá 5.690.000 đồng.

- 01 (một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7, dung lượng 32Gb, màu đen, đã qua sử dụng, giá trị định giá 2.900.000 đồng.

Đối với 02 chiếc điện thoại Iphone 11 ProMax 64Gb, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Đoàn Văn T1. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho anh Đoàn Văn T1. Anh T1 đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động Iphone XS Max 64Gb, số imei: 1357264091570573, là tài sản của chị Trịnh Thị Huyền T. Cơ quan điều tra đã trao trả lại cho chị T. Chị T đã nhận lại tài sản và không yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với các đối tượng Nguyễn Trung T, Đoàn Văn T1, Nguyễn Văn Quý, Nguyễn Trung Tú, do không biết tài sản mà D cầm cố, bán là tài sản do D phạm tội mà có nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Đống Đa không, đề cập xử lý.

Chị Trịnh Thị Huyền T yêu cầu Nguyễn Thái D bồi thường tổng số tiền 62.000.000 đồng đối với 01 ĐTDĐ Iphone 12Pro Max 128Gb màu vàng và 01 ĐTDĐ Iphone 13 ProMax 128Gb màu vàng mà D đã lừa đảo chiếm đoạt của chị T. Đối với 34 chiếc điện thoại Iphone các loại mà D trộm cắp của chị T mang đi cầm cố, bán lấy tiền ăn tiêu (chỉ thu hồi được 01 điện thoại). Chị T yêu cầu D bồi thường số tiền 404.680.000đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 55; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 12 (Mười hai) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (Hai) năm 6 (Sáu) tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thái D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 15 (Mười lăm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2021.

Ngoài ra bản án hình sự sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 25/7/2022, bị cáo Nguyễn Thái D có đơn kháng cáo bản án số 200/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố

Hà Nội xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Về tố tụng, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có đơn kháng cáo là hợp lệ đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 331; 333 Bộ luật tố tụng hình sự chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức.

Về nội dung: Bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ pháp luật. Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 12 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 2 năm 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là phù hợp. Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được tình tiết mới, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 355; Điều 356 không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

- Bị cáo trình bày: Công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Về hình phạt: Bị cáo thấy mức hình phạt của Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng là quá nặng, nên xin được giảm nhẹ hình phạt với các lý do: bị cáo nhân thân tốt, chưa tiền án tiền sự, thành khẩn khai báo và rất ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo có ông nội, bà nội được tặng huân, huy chương.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án, các Cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo Nguyễn Thái D có đơn kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận về hình thức.

[2] Về tội danh và hình phạt:

- Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo công nhận bản án của Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đối chiếu lời khai của bị cáo, bị hại với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa,



Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 8/2021 đến tháng 11/2021, tại cửa hàng điện thoại di động số 76A phố Nguyễn Lương Bằng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, Hà Nội, Nguyễn Thái D đã có hành vi lén lút trộm cắp tổng số 34 chiếc điện thoại di động các loại của chị Trịnh Thị Huyền T có tổng giá trị theo định giá là 414.180.000 đồng, hiện chỉ thu hồi được 01 chiếc điện thoại di động. Chị T đã nhận lại 01 chiếc điện thoại di động Iphone Xsmax 64GB và yêu cầu D bồi thường số tiền 404.680.000 đồng.

Ngày 08/12/2021, Nguyễn Thái D tiếp tục có hành vi gian dối, lừa đảo để chiếm đoạt của chị Trịnh Thị Huyền T 01 ĐTDĐ iPhone 12ProMax 128Gb màu vàng và 01 ĐTDĐ iPhone 13 ProMax 128Gb màu vàng, có tổng giá trị theo định giá là 59.035.000 đồng. Chị T yêu cầu Nguyễn Thái D bồi thường số tiền 62.000.000 đồng.

Bản án hình sự sơ thẩm số 200/2022/HSST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Thái D phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a khoản 3 Điều 173 và phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm c khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

- *Về hình phạt và xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt:* Toà án cấp sơ thẩm đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo để xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 12 năm 6 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 2 năm 6 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” là có căn cứ pháp luật. Tuy nhiên, Toà án cấp sơ thẩm chưa áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự; Bị cáo có ông bà nội được tặng thưởng Huân, Huy chương. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[4] Về hiệu lực thi hành bản án: Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Về tội danh và hình phạt:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa quyết định của bản án sơ thẩm số 200/2022/HS-ST ngày 18/7/2022 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội về hình phạt, cụ thể:

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thái D** phạm tội “Trộm cắp tài sản” và tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 173; điểm c khoản 2 Điều 174; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38; Điều 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thái D 12 (Mười hai) năm tù về tội “Trộm cắp tài sản” và 02 (Hai) năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Nguyễn Thái D phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là 14 (Mười bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 18/12/2021.

[2] Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án thì bị cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm: Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, không bị kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Hà Nội;
- CQ THAHS TP Hà Nội;
- CQCSĐT quận Đống Đa;
- VKSND quận Đống Đa;
- TAND quận Đống Đa;
- CQTHADS quận Đống Đa;
- Trại TG số 1 – CATPHN;
- Bị cáo, Bị hại;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Đức Hiếu**